

**TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ
CỤC CHÍNH TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *1718* /CT-TH

Hà Nội, ngày *28* tháng *11* năm 2022

V/v tuyên truyền truyền thống
78 năm TCCT



Kính gửi: Các cơ quan, đơn vị trực thuộc TCCT.

Thực hiện Kế hoạch số 1376/KH-CT ngày 27/9/2022 của Cục Chính trị về tổ chức các hoạt động tuyên truyền kỷ niệm 78 năm ngày Truyền thống TCCT (22/12/1944 - 22/12/2022) đã được Thủ trưởng TCCT phê duyệt, Cục Chính trị biên soạn Đề cương tuyên truyền về truyền thống 78 năm của Tổng cục. Đề nghị các cơ quan, đơn vị tổ chức tuyên truyền đến mọi cán bộ, đảng viên và quần chúng (có Đề cương gửi kèm theo).

Phương pháp, thời gian tiến hành: Căn cứ vào đặc điểm, nhiệm vụ, các cơ quan, đơn vị tổ chức tuyên truyền bằng hình thức phù hợp. Hoàn thành trong tháng 12/2022.

Nhận được Công văn, đề nghị các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện, báo kết quả về Cục Chính trị (Phòng Tuyên huấn nhận) theo quy định./.

Nơi nhận:

- Các cơ quan, đơn vị trực thuộc TCCT⁽³²⁾;
- Chỉ huy CCT⁽⁰³⁾;
- Lưu: VT, PTH/C15. C37.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Đại tá Nguyễn Văn Oanh

ĐỀ CƯƠNG TUYÊN TRUYỀN KỶ NIỆM 78 NĂM
NGÀY TRUYỀN THÔNG TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ QUÂN ĐỘI NHÂN
DÂN VIỆT NAM (22/12/1944 - 22/12/2022)
(Kèm theo Công văn số 1718/CT-TH ngày 28/11/2022 của Cục Chính trị)

I. Ý NGHĨA LỊCH SỬ NGÀY TRUYỀN THÔNG TCCT

Trong Chỉ thị thành lập Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân tháng 12/1944, Lãnh tụ Hồ Chí Minh chỉ rõ: “Tên: *Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân* nghĩa là *chính trị trọng hơn quân sự*. Nó là *đội tuyên truyền*”, “*Nhiệm vụ chính trị quyết định nhiệm vụ quân sự, bất luận trong hoàn cảnh nào nhiệm vụ quân sự cũng phải phục tùng nhiệm vụ chính trị*”. Chỉ thị yêu cầu: “*Tổ chức của Đội phải lấy chi bộ làm hạt nhân lãnh đạo*” và phải “*Dựa vào dân, dựa chắc vào dân*” thì kẻ địch không thể nào tiêu diệt được.

Thực hiện Chỉ thị của lãnh tụ Hồ Chí Minh, ngày 22/12/1944, Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân - Đội quân chủ lực đầu tiên của Quân đội nhân dân Việt Nam được thành lập, với 34 cán bộ, chiến sĩ, chia làm ba tiểu đội, do đồng chí Hoàng Sâm (Trần Văn Kỳ) làm đội trưởng, đồng chí Xích Thắng (Dương Mạc Thạch) làm chính trị viên. Đội có 4 đảng viên Cộng sản, lập thành một chi bộ lãnh đạo mọi mặt.

Tại Lễ thành lập, Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân đã tuyên thệ dưới cờ đỏ sao vàng, tuyên đọc 10 lời thề danh dự, 12 điều kỷ luật của Quân đội cách mạng. Đến tối, toàn Đội cùng ăn một bữa cơm nhạt, không rau, không muối, để thể hiện, nêu cao tinh thần chịu đựng gian khổ, khắc phục khó khăn, đồng cam cộng khổ và bản lĩnh chính trị của người chiến sĩ cách mạng. Cả đêm hôm đó, từng cán bộ, đảng viên và chiến sĩ thay nhau đứng gác dưới cờ, tâm niệm 10 lời thề danh dự, bên cạnh những đóm lửa hồng mà Đội đã nhóm lên giữa núi rừng Việt Bắc. Đây là những hoạt động công tác đảng, công tác chính trị (CTĐ, CTCT) đầu tiên của Đội Việt Nam Tuyên truyền Giải phóng quân.

Ngay sau hai chiến công xuất sắc đầu tiên tiêu diệt đồn Phai Khắt (25/12) và Nà Ngần (26/12), ngày 27/12/1944, Đội phát hành số đầu tờ báo “*Tiếng súng reo*”, viết tay bằng 4 thứ tiếng Kinh, Tày, Nùng, Dao. Đó là tờ báo đầu tiên của lực lượng vũ trang cách mạng, làm công tác chính trị trong bộ đội.

Một tuần sau, Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân phát triển thành đại đội có 3 trung đội. Đại đội có Ban công tác Chính trị gồm: Trưởng ban là chính trị viên đại đội, ba chính trị viên trung đội và một đồng chí có năng lực hoạt động công tác chính trị, Ban công tác Chính trị triển khai học tập các nghị quyết của Trung ương Đảng, chỉ thị của lãnh tụ Hồ Chí Minh... Sau đó, Ban công tác chính trị phát triển lên thành cấp Cục (3/1946) và sau này là cấp Tổng cục (7/1950). Tổng cục Chính trị (TCCT) là một bộ phận rất quan trọng trong hệ thống cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội nhân dân Việt Nam, với trọng trách là cơ quan tham mưu chiến lược của Đảng trong xây dựng quân đội về

chính trị, là cơ quan đảm nhiệm CTĐ,CTCT trong toàn quân. Quá trình xây dựng, trưởng thành của TCCT gắn liền với quá trình xây dựng, chiến đấu và trưởng thành của lực lượng vũ trang nhân dân, với sự nghiệp xây dựng Quân đội về chính trị.

Thực tiễn xây dựng, chiến đấu, trưởng thành của Quân đội ta 78 năm qua đã chứng minh nguyên tắc Đảng lãnh đạo Quân đội là đúng đắn và khẳng định CTĐ,CTCT - bộ phận rất quan trọng trong hoạt động lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội - nhân tố quyết định xây dựng lực lượng vũ trang nhân dân mà nòng cốt là Quân đội nhân dân về chính trị, bảo đảm cho Quân đội ta luôn giữ vững bản chất giai cấp công nhân, tính nhân dân và tính dân tộc, tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc, với nhân dân, làm tròn trách nhiệm với dân tộc và nghĩa vụ quốc tế.

Với ý nghĩa đó, ngày 23/10/2000, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng đã ra quyết định lấy ngày 22/12/1944 là Ngày truyền thống của TCCT (Quyết định số 2314/QĐ-QP ngày 23/10/2000).

Trong Thư chúc mừng TCCT đón nhận Huân chương Sao vàng và kỷ niệm Ngày truyền thống lần đầu tiên (22/12/2000), Đại tướng Võ Nguyên Giáp đã khẳng định việc lấy ngày 22/12/1944 là Ngày truyền thống của TCCT “*đã phản ánh đúng một sự thật lịch sử: Có Quân đội là có ngay sự lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội và công tác chính trị, một nhân tố thuộc về bản chất của Quân đội cách mạng*”.

Những quan điểm, tư tưởng và thực tiễn trên đã khẳng định Đảng ta luôn trung thành, kế thừa và phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin trong xây dựng quân đội kiểu mới của giai cấp vô sản, sớm quy định về tổ chức và cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với lực lượng vũ trang cách mạng, xác lập chế độ CTĐ,CTCT, quy định nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ giữa cán bộ quân sự với cán bộ chính trị, giữa cấp trên với cấp dưới nhằm bảo đảm vai trò lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp về mọi mặt của mình đối với lực lượng vũ trang cách mạng, thể hiện rõ vị trí, vai trò của CTĐ,CTCT, đồng thời, đặt nền móng cho sự hình thành, phát triển đội ngũ cán bộ chính trị, tổ chức cơ quan chính trị và hoạt động CTĐ,CTCT trong Quân đội nhân dân Việt Nam sau này.

II. TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ - QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG, PHÁT TRIỂN VÀ TRƯỞNG THÀNH

1. Tổng cục Chính trị và CTĐ,CTCT trong Quân đội nhân dân Việt Nam - quá trình hình thành và trong thời kỳ kháng chiến chống thực dân Pháp (1944 - 1954)

Sau khi được thành lập, cùng với sự lớn mạnh của cách mạng, Quân đội ta ngày càng phát triển mạnh mẽ. Từ một số chi đội, đại đội, với quân số khoảng năm ngàn người trong những ngày Tổng khởi nghĩa, đến cuối năm 1945, Quân đội ta đã phát triển với quân số lên tới năm vạn người, phiên thành bốn mươi chi đội chiến đấu; mỗi chi đội có hơn một ngàn người, biên chế từ 3 đến 5 đội, mỗi đội

biên chế 3 đến 4 trung đội được tổ chức chặt chẽ, thống nhất; được huấn luyện kỹ thuật, chiến thuật quân sự, huấn luyện chính trị giác ngộ giai cấp, huấn luyện tuyên truyền dân vận. Từ cấp trung đội trở lên đều có chi bộ đảng và Chính trị viên, giữ vai trò lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức, hướng dẫn hoạt động CTĐ,CTCT trong bộ đội.

Sau Cách mạng tháng Tám, để bảo đảm tổ chức, chỉ huy, lãnh đạo Quân đội tiếp tục phát triển mạnh về lực lượng đáp ứng với yêu cầu của tình hình, ngày 25/3/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 34/SL về tổ chức Bộ Quốc phòng thuộc Chính phủ liên hiệp, có chức năng quản lý quân đội, gồm Văn phòng và 9 cục. Sắc lệnh này quy định *Chính trị cục* thuộc Bộ Quốc phòng, có nhiệm vụ: *“Đào tạo các chính trị viên phái đi các bộ đội để giữ vững và nâng cao tinh thần chiến đấu, tinh thần ái quốc và sự tôn trọng kỷ luật trong Quân đội”*.

Ngày 01/5/1946 Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 47/SL về *“Tổ chức Bộ Tổng chỉ huy quân đội và dân quân”*; ngày 06/5/1946, Người ký Sắc lệnh số 60/SL đổi tên *“Ủy ban kháng chiến toàn quốc”* thành *“Quân sự ủy viên Hội”*. Đồng chí Võ Nguyên Giáp được Trung ương Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh giao đảm nhiệm cả hai chức vụ quan trọng là Tổng chỉ huy Quân đội, dân quân toàn quốc và Chủ tịch Quân sự ủy viên Hội. Theo 2 Sắc lệnh trên, giúp Bộ Tổng chỉ huy và Quân sự ủy viên Hội có 5 cơ quan, trong đó có *Cục Chính trị*. Cục Chính trị được biên chế gồm: Văn phòng và các ban: Đảng vụ, Tuyên huấn, Dịch vận, Quân pháp, Cán bộ, có nhiệm vụ *“Điều khiển và kiểm tra công tác chính trị trong Quân đội, phát hành sách báo, phòng ngừa phản tuyên truyền của địch và phụ trách dịch vận, dân vận”* (Trích Sắc lệnh số 60/SL).

Như vậy, đầu năm 1946, do tình hình thực tế tồn tại hai cơ quan *Cục Chính trị* - một thuộc Bộ Quốc phòng và một thuộc Quân sự ủy viên hội. Để chuẩn bị cho cuộc chiến đấu chống thực dân Pháp, theo quyết định của Hội nghị, ngày 30/11/1946 Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 230/SL *“Thống nhất Quân sự ủy viên hội và Bộ Quốc phòng”*; *“Ủy quyền Tổng chỉ huy quân đội toàn quốc cho ông Võ Nguyên Giáp hiện sung chức Bộ trưởng Bộ Quốc phòng”*. Với Sắc lệnh 230/SL đã kết thúc giai đoạn song hành tồn tại hai Cục Chính trị. Cơ quan chính trị cấp toàn quân thống nhất tên gọi là Cục Chính trị Bộ Quốc phòng - Tổng chỉ huy, đảm nhiệm việc chỉ đạo tổ chức hoạt động công tác đảng, công tác chính trị trong quân đội.

Ngày 20/11/1946, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 214/QP bổ nhiệm đồng chí Văn Tiến Dũng làm Chính trị Phó Cục trưởng - phụ trách Cục Chính trị. Ngày 12/02/1947, Chính phủ bổ nhiệm đồng chí Văn Tiến Dũng giữ chức Cục trưởng (Sắc lệnh số 16/SL).

Như vậy, kể từ khi có Sắc lệnh 34/SL về tổ chức Bộ Quốc phòng, xác lập việc thành lập Cục Chính trị thuộc Bộ Quốc phòng cho đến thời điểm này, cơ quan chính trị cấp toàn quân chính thức có cán bộ chủ trì với tổ chức, biên chế bước đầu cơ bản được hình thành, có chức năng, nhiệm vụ chuyên trách CTĐ,CTCT trong lực lượng vũ trang.

Tiếp theo đó, ngày 18/02/1947, Cục Chính trị đã chuẩn bị và đề xuất với Tổng Quân ủy mở Hội nghị Chính trị viên toàn quốc lần thứ nhất. Hội nghị đã nghe báo cáo tình hình chung, thảo luận những vấn đề quan trọng về nghiên cứu công tác chính trị trong thời kỳ kháng chiến, các nguyên tắc cần kíp cho việc kiến lập chế độ công tác chính trị trong Quân đội, vấn đề cán bộ, tuyên truyền, kỷ luật, đoàn kết, dân vận, địch vận..., quyết định nhiệm vụ của công tác chính trị, nhiệm vụ của các đảng viên trong Quân đội *“Dù trong trường hợp nào cũng phải nắm cho vững bộ đội, củng cố và mở rộng cơ sở đảng, thi hành cho được nhiệm vụ quân sự”*; đề ra 10 nhiệm vụ của công tác chính trị, 12 điều kỷ luật dân vận của Quân đội; quyết định ra báo *“Vệ quốc quân”*; kiện toàn tổ chức cơ quan chính trị và cán bộ chính trị các cấp; xác định đại đội là đơn vị căn bản của công tác chính trị trong Quân đội, quy định nhiệm vụ, quyền hạn của chính trị viên trong mối quan hệ với người chỉ huy và chế độ chỉ thị, báo cáo...

Thực hiện Quyết định của Trung ương Đảng về *“Sửa đổi tổ chức Bộ Quốc phòng - Bộ Tổng Tư lệnh và kiện toàn sự chỉ đạo quân sự của Đảng”*, ngày 11/7/1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 121/SL thành lập Bộ Tổng Tư lệnh Quân đội Quốc gia và Dân quân Việt Nam gồm: Bộ Tổng Tham mưu, TCCT và Tổng cục Cung cấp. Về tổ chức, TCCT gồm có các cục: Tổ chức (phụ trách cả công tác cán bộ), Tuyên huấn, Địch vận, Quân pháp, Nhà xuất bản Vệ quốc quân và Văn phòng Tổng cục. Đồng chí Nguyễn Chí Thanh, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Liên Khu ủy Liên Khu 4 được giao nhiệm vụ làm Chủ nhiệm TCCT. Đây là cột mốc đánh dấu sự phát triển về tổ chức của cơ quan chính trị toàn quân (từ Cục lên Tổng cục), đáp ứng với sự phát triển nhanh về tổ chức lực lượng và yêu cầu xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị, tạo sức mạnh tổng hợp để giành chiến thắng trong cuộc đọ sức quyết liệt với quân thù.

Trong suốt cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, TCCT luôn bám sát hoạt động của bộ đội, chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị triển khai các mặt công tác, kịp thời đúc rút những bài học kinh nghiệm mang tính khai phá mở đường, có ý nghĩa thực tiễn to lớn, đặt nền móng cho sự hình thành lý luận về CTĐ, CTCT trong QĐND Việt Nam. Nhiều cán bộ phái viên, phóng viên, biên tập viên báo chí, văn nghệ sỹ thuộc Cơ quan TCCT đã có mặt trên các nẻo đường chiến dịch, trong các trận chiến đấu, sát cánh cùng bộ đội diệt giặc lập công. Đồng thời, từ thực tiễn chiến đấu, công tác của bộ đội, đã đúc rút kinh nghiệm CTĐ, CTCT để chỉ đạo trong toàn quân; các phóng viên báo chí, văn nghệ sỹ cũng lấy đó làm nguồn cảm hứng sáng tác, phản ánh cuộc kháng chiến oanh liệt của quân và dân ta, làm phong phú đời sống văn hóa tinh thần của bộ đội và nhân dân.

2. Tổng cục Chính trị và CTĐ, CTCT trong Quân đội nhân dân Việt Nam trong thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 - 1975)

Quán triệt sâu sắc đường lối, chủ trương, nhiệm vụ và phương châm cách mạng của Đảng trong giai đoạn mới; trong 10 năm sau khi miền Bắc được hoàn toàn giải phóng (1954 - 1964), TCCT và cơ quan chính trị các cấp trong toàn quân đã không ngừng phấn đấu vươn lên hoàn thành tốt chức năng, nhiệm vụ của mình.

Trong xây dựng Quân đội, TCCT đề xuất với Quân ủy Trung ương, đồng thời chỉ đạo các đơn vị phải trên cơ sở giữ vững, tăng cường sự lãnh đạo của Đảng và công tác chính trị mà xây dựng Quân đội tiến lên chính quy, hiện đại. TCCT xây dựng và ban hành dự thảo *“Điều lệ Công tác chính trị của QĐND Việt Nam”* xác định rõ: Tính chất, nhiệm vụ, nội dung, tác dụng của CTĐ, CTCT, hình thức tổ chức cơ quan, cán bộ, nhân viên và phương pháp tác phong công tác cơ bản của CTĐ, CTCT. Kiên quyết đấu tranh với nhận thức sai lầm là lấy *“Một người thay thế tập thể; đặt cá nhân thay quần chúng; lấy kỹ thuật để thay lòng người”*; chống khuynh hướng tự do hóa tư sản và ảnh hưởng của chủ nghĩa xét lại, góp phần bảo vệ Đảng, bảo vệ chế độ, xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị.

Cùng với việc phát triển của Quân đội, thời kỳ này Cơ quan TCCT có sự phát triển về tổ chức, biên chế, nhiệm vụ và sự thay đổi về cán bộ chủ trì. Từ 6 cục và cơ quan trực thuộc Tổng cục, sau hòa bình 1954, phát triển gồm Văn phòng Tổng cục, 6 cục: Tuyên huấn, Tổ chức, Cán bộ, Bảo vệ, Quân pháp, Dân vận và 2 cơ quan tuyên truyền là Tòa soạn Báo Quân đội nhân dân, Tạp chí Quân đội nhân dân. Ngày 03/3/1961, đồng chí Song Hào, Phó Chủ nhiệm Tổng cục được bổ nhiệm giữ chức Chủ nhiệm Tổng cục thay đồng chí Nguyễn Chí Thanh đi nhận nhiệm vụ khác.

Trong các chiến dịch lớn và trước những thời điểm bước ngoặt của cách mạng, TCCT và cơ quan chính trị, cán bộ chính trị các cấp trong toàn quân đều có chỉ đạo, hướng dẫn về CTĐ, CTCT, trong đó xác định rõ nhiệm vụ chung, yêu cầu cần đạt được và những biện pháp tiến hành sát thực, có hiệu quả. Cơ quan Tổng cục đã cử nhiều cán bộ có kinh nghiệm xuống theo dõi, chỉ đạo, hướng dẫn giúp đỡ các đơn vị triển khai hoạt động CTĐ, CTCT. Nhiều đồng chí cán bộ lãnh đạo, chỉ huy của Tổng cục và các cơ quan, đơn vị của Tổng cục trực tiếp đi chỉ đạo, giữ các cương vị trọng trách ở các chiến trường; hàng ngàn lượt cán bộ, phái viên, phóng viên, biên tập viên báo chí, nhạc sỹ, nhà văn, nhà thơ, nhà viết kịch, diễn viên văn công của Tổng cục và cơ quan chính trị, cán bộ chính trị các cấp đã có mặt trên các chiến trường, kịp thời phản ánh, tuyên truyền, động viên bộ đội ngay tại trận địa. Nhiều đồng chí đã anh dũng hy sinh trong khi làm nhiệm vụ.

Thực tiễn lịch sử khẳng định, TCCT và cơ quan chính trị, cán bộ chính trị các cấp trong toàn quân trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã có bước tiến nhảy vọt về trình độ tham mưu, tổ chức, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức, khẳng định vai trò, vị trí của CTĐ, CTCT trong trực tiếp chiến đấu, đối mặt với quân thù ở những nơi ác liệt nhất, vào những thời điểm cam go nhất của cuộc kháng chiến nhằm tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, phát huy bản chất, truyền thống cách mạng, xây dựng nhân tố chính trị tinh thần, tạo nên sức mạnh to lớn của QĐND Việt Nam - một đội quân cách mạng từ nhân dân mà ra, vì nhân dân mà chiến đấu.

3. Tổng cục Chính trị và CTĐ,CTCT trong Quân đội nhân dân Việt Nam trong giai đoạn sau giải phóng miền Nam, thống nhất Tổ quốc đến trước thời kỳ đổi mới đất nước (1975 - 1986)

Sau đại thắng mùa xuân năm 1975, đất nước ta bước sang thời kỳ mới - thời kỳ hòa bình, độc lập, thống nhất, cả nước quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội. Bên cạnh những thuận lợi cơ bản, cách mạng nước ta gặp rất nhiều khó khăn do hậu quả nặng nề của ba mươi năm chiến tranh để lại. Các thế lực thù địch thực hiện chính sách bao vây, cấm vận đối với Việt Nam, thực hiện chiến lược “*Diễn biến hòa bình*”, gây chiến tranh xâm lược biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc. Thực trạng tình hình đất nước vừa có hòa bình, vừa phải đương đầu với kiểu chiến tranh phá hoại nhiều mặt của các thế lực thù địch, lâm vào khủng hoảng kinh tế, xã hội nghiêm trọng.... Điều đó đặt ra yêu cầu rất cao cho Quân đội, vừa phải tích cực tham gia hàn gắn vết thương chiến tranh, ổn định cuộc sống nhân dân, vừa đảm nhiệm là lực lượng chủ yếu, nòng cốt trong bảo vệ đất nước chống chiến tranh xâm lược của kẻ thù ở biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc, vừa trực tiếp thực hiện nghĩa vụ quốc tế giúp nhân dân Campuchia thoát khỏi chế độ diệt chủng.

Trước yêu cầu, nhiệm vụ mới của đất nước, cuối năm 1975 đầu năm 1976, Bộ Chính trị và Quân ủy Trung ương quyết nghị 2 vấn đề lớn về xây dựng đội ngũ cán bộ chính trị và cơ quan chính trị các cấp trong toàn quân. Để cụ thể hóa chủ trương của Trung ương và Quân ủy Trung ương, TCCT đã ban hành “*Quy định nhiệm vụ, chức trách của thủ trưởng chính trị và cơ quan chính trị trong QĐND Việt Nam*”. Đây là những vấn đề cơ bản, là “*cẩm nang*” của cán bộ chính trị và cơ quan chính trị các cấp trong giai đoạn chuyển nhiệm vụ chiến lược của cách mạng, song cũng là những cơ sở ban đầu nhằm tiếp tục hoàn thiện phương hướng xây dựng đội ngũ cán bộ chính trị và cơ quan chính trị trong Quân đội.

Đầu năm 1978, Cơ quan TCCT kiện toàn lại biên chế, tổ chức, gồm: Văn phòng Tổng cục, các cục Tuyên huấn, Tổ chức, Cán bộ, Bảo vệ, Dịch vụ, Nhà xuất bản QĐND (bao gồm Xưởng in I và II), Báo Quân đội nhân dân (bao gồm cả Xưởng in báo), Tạp chí Quân đội nhân dân, Viện Bảo tàng Quân đội, Xưởng phim Quân đội, Phòng Chính trị, Phòng Quản lý.

Từ đầu năm 1979, bối cảnh quốc tế, trong nước có sự tác động, nhất là nguy cơ xảy ra chiến tranh xâm lược ở hai đầu biên giới, thực hiện chỉ đạo của Trung ương và Quân ủy Trung ương, Tổng cục tiếp tục chấn chỉnh về biên chế tổ chức, tập trung xây dựng cả về chất lượng, số lượng đáp ứng yêu cầu chuyển nhiệm vụ. Theo đó Cơ quan Tổng cục có 28 đầu mối, chia thành 3 khối: trực thuộc, ủy nhiệm và lâm thời¹.

¹ Khối trực thuộc gồm: Văn phòng Tổng cục, Cục Tuyên huấn, Cục Tổ chức, Cục Cán bộ, Cục Bảo vệ, Cục Dịch vụ, Phòng Chính trị, Phòng Quản lý, Xưởng phim Quân đội, Báo Quân đội nhân dân, Viện Bảo tàng Quân đội, Tạp chí Quân đội nhân dân, Tạp chí Văn nghệ Quân đội, Ban Công đoàn Quốc phòng, Nhà hát Quân đội, Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, Nhà in 1 và 2, Xưởng Cơ công, Trại Sản xuất, Đoàn 22. Khối ủy nhiệm gồm: Văn phòng Ủy ban Kiểm tra Quân ủy Trung ương, Viện Kiểm sát Quân sự Trung ương, Tòa án Quân sự

Đội ngũ cán bộ, từ lãnh đạo Tổng cục, lãnh đạo chỉ huy cấp cục, phòng đến cán bộ nghiên cứu, biên tập viên, phóng viên, văn nghệ sỹ..., được kiện toàn đủ về số lượng, nâng cao về chất lượng. Tháng 12/1976, đồng chí Chu Huy Mân - Tư lệnh kiêm Chính ủy Quân khu 5 được bổ nhiệm giữ chức Chủ nhiệm Tổng cục thay đồng chí Song Hào đi nhận công tác khác. Bên cạnh những cán bộ đã trải qua kháng chiến chống Pháp có nhiều kinh nghiệm công tác, Cơ quan Tổng cục đã được bổ sung số cán bộ trẻ trưởng thành trong kháng chiến chống Mỹ và số cán bộ đã qua đào tạo cơ bản cả ở trong và ngoài nước được điều động về. Cán bộ, đảng viên, phóng viên, văn nghệ sỹ của TCCT thường xuyên có mặt ở các đơn vị, bám sát mọi hoạt động chiến đấu, xây dựng, huấn luyện, công tác và lao động sản xuất của bộ đội để chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra giúp đơn vị nâng cao chất lượng, hiệu quả CTĐ,CTCT ở cơ sở.

Nét nổi bật của CTĐ,CTCT trong Quân đội ta giai đoạn này là quán triệt sâu sắc đường lối, quan điểm tư tưởng quân sự của Đảng trong chiến tranh nhân dân bảo vệ Tổ quốc, làm cho bộ đội nhận thức sâu sắc về tình hình, nhiệm vụ, nhận rõ kẻ thù mới, tập trung xây dựng chất lượng chính trị, làm cơ sở để nâng cao chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của Quân đội; qua đó, rút ra những bài học kinh nghiệm bổ ích, thiết thực cho công tác chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện của TCCT và cơ quan chính trị, cán bộ chính trị các cấp trong toàn quân là chuyển Quân đội từ thời chiến sang thời bình và ngược lại. Tiếp tục tham mưu cho Đảng, Nhà nước, Quân đội từng bước hoàn thiện chủ trương, chính sách, pháp luật về giải quyết, khắc phục hậu quả sau chiến tranh, chính sách người có công và hậu phương quân đội đối với đối tượng tham gia cuộc kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ và trong chiến tranh bảo vệ biên giới, làm nghĩa vụ quốc tế.

Ngày 29/5/1979, Thường vụ Đảng ủy Quân sự Trung ương (nay là Quân ủy Trung ương) ra Nghị quyết 172/NQ-QU về tổ chức thực hiện chế độ thủ trưởng trong QĐND Việt Nam. Sau hai năm thực hiện thí điểm để rút kinh nghiệm, ngày 15/12/1982, Bộ Chính trị (khóa V) ra Nghị quyết số 07-NQ/TW *"Về việc đổi mới hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với QĐND Việt Nam, sự nghiệp quốc phòng và thực hiện chế độ một người chỉ huy trong Quân đội"*. Theo đó, không tổ chức hệ thống cấp ủy đảng từ cấp trên trực tiếp cơ sở đến Đảng ủy Quân sự Trung ương, thành lập Hội đồng quân sự ở Bộ Quốc phòng, các tổng cục, các quân khu, quân đoàn, quân chủng và binh chủng. Cơ quan chính trị các cấp trong QĐND Việt Nam là cơ quan lãnh đạo về Đảng, đảm nhiệm CTĐ,CTCT trong Quân đội.

Sau gần 3 năm triển khai thực hiện, Nghị quyết 07 đã bộc lộ nhiều hạn chế, ảnh hưởng không có lợi đến tình hình chính trị tư tưởng và tổ chức của Quân đội. Trước tình hình đó, TCCT đã tập trung chỉ đạo toàn quân đẩy mạnh hoạt động CTĐ,CTCT, hạn chế tác động tiêu cực về chất lượng chính trị và sức mạnh chiến đấu của Quân đội; đồng thời báo cáo rõ, tham mưu, đề xuất biện

pháp xử lý với Đảng ủy Quân sự Trung ương và Bộ Chính trị về thực trạng trên. Tháng 7/1985, Bộ Chính trị (khóa V) đã ra Nghị quyết 27 về việc *“Tiếp tục kiện toàn cơ chế lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội nhân dân Việt Nam và sự nghiệp quốc phòng”*, khôi phục lại được một số vấn đề cơ bản có tính nguyên tắc trong xây dựng Quân đội về chính trị. Trong đó khôi phục lại hệ thống lãnh đạo từ Đảng ủy Quân sự Trung ương xuống chi bộ đại đội và tương đương mà Đảng ta đã dày công xây dựng, phát triển trong nửa thế kỷ lãnh đạo Quân đội; khẳng định CTĐ, CTCT trong Quân đội là một bộ phận rất quan trọng trong hoạt động lãnh đạo của Đảng, nhằm xây dựng các lực lượng vũ trang trung thành vô hạn với Tổ quốc, với nhân dân, với lý tưởng cách mạng của Đảng.

4. Tổng cục Chính trị và CTĐ, CTCT trong Quân đội nhân dân Việt Nam trong giai đoạn đổi mới đất nước (1986 - 2022)

Quán triệt các quan điểm của Đảng về xây dựng QĐND Việt Nam trong giai đoạn cách mạng mới, TCCT đã tham mưu với Đảng ủy Quân sự Trung ương (nay là Quân ủy Trung ương) trình Bộ Chính trị (khóa IX) ban hành, hướng dẫn, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết 51-NQ/TW ngày 20/7/2005 của Bộ Chính trị (khóa IX) về *“Tiếp tục hoàn thiện cơ chế lãnh đạo của Đảng trong Quân đội, thực hiện chế độ một người chỉ huy, gắn với thực hiện chế độ chính ủy, chính trị viên trong Quân đội nhân dân Việt Nam”*. Nghiên cứu, đề xuất với Đảng ủy Quân sự Trung ương (nay là Quân ủy Trung ương) trình Bộ Chính trị, Ban Bí thư Trung ương Đảng cụ thể hóa Nghị quyết của các Đại hội Đảng toàn quốc thành các quy định về tổ chức đảng, tổ chức cơ quan chính trị trong Đảng bộ Quân đội và toàn quân; chuẩn bị tốt cho việc trình Quốc hội thông qua Luật bổ sung, sửa đổi một số điều của Luật sĩ quan QĐND Việt Nam; giúp Thường vụ Quân ủy Trung ương ban hành các quy chế về công tác cán bộ trong QĐND Việt Nam, các quy định về chức năng, nhiệm vụ của cơ quan chính trị, chức trách, nhiệm vụ của chính ủy, chính trị viên và chủ nhiệm chính trị các cấp trong Quân đội.

TCCT đã tham mưu, giúp Thường vụ Quân ủy Trung ương ban hành quy định và triển khai thực hiện trong Đảng bộ Quân đội và toàn quân về lấy phiếu tín nhiệm cấp ủy viên và cán bộ trong Quân đội. Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan chính trị các cấp tiến hành kiểm điểm theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) *“Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay”*, Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) về *“Tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ”*; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 Hội nghị lần thứ tư Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về *“Đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”*; thực hiện chỉ thị của Bộ Chính trị, chỉ thị của Quân ủy Trung ương về học tập và làm theo tám gương đạo đức Hồ Chí Minh; thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII; Chỉ thị số 87-CT/QUTW ngày 08/7/2016 của Thường vụ Quân ủy Trung ương, Kết luận số 01-

KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị khóa XII *"Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"* gắn với thực hiện Chỉ thị số 855-CT/QUTW ngày 12/8/2019 về Cuộc vận động Phát huy truyền thống, cống hiến tài năng, xứng danh "Bộ đội Cụ Hồ" thời kỳ mới. Giúp Ban Bí thư, Thường vụ Quân ủy Trung ương trong thực hiện Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới; xây dựng khu vực phòng thủ địa phương vững chắc; đấu tranh bảo vệ an ninh biên giới, chủ quyền vùng trời và biển, đảo của Tổ quốc, trong sẵn sàng chiến đấu, huấn luyện, phòng chống, khắc phục thiên tai, dịch bệnh, thảm họa, tham gia giúp nhân dân xóa đói, giảm nghèo, xóa mù chữ, xây dựng nông thôn mới.

Năm 2022, Cơ quan TCCT đã quán triệt, triển khai, thực hiện nghiêm túc các chỉ thị, nghị quyết, quy định, kết luận của Trung ương, Quân ủy Trung ương; bám sát nhiệm vụ quân sự, quốc phòng và tình hình thực tiễn, triển khai, hoàn thành toàn diện các nhiệm vụ, nhiều nhiệm vụ hoàn thành tốt, một số nhiệm vụ hoàn thành xuất sắc. Nổi bật là: Tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn tổ chức tốt việc học tập, quán triệt, tuyên truyền, triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 4, 5, 6 (khóa XIII) của Đảng; Nghị quyết số 05-NQ/TW ngày 17/01/2022 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 230-NQ/QUTW ngày 02/4/2022 của Quân ủy Trung ương, Kế hoạch số 1228/KH-BQP ngày 25/4/2022 của Bộ Quốc phòng thực hiện Nghị quyết của Quân ủy Trung ương về tổ chức Quân đội nhân dân Việt Nam giai đoạn 2021 - 2030; chỉ đạo tổ chức thành công đại hội chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở nhiệm kỳ 2022 - 2025; Đại hội Đoàn TNCS Hồ Chí Minh các cấp thành công tốt đẹp; chỉ đạo tiến hành sâu rộng đợt sinh hoạt chính trị về xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị với chủ đề *"Tự soi, tự sửa"*; tổ chức học tập nội dung tác phẩm *"Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam"* của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng.... Tích cực tham mưu, xây dựng Đề án Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm ngày thành lập QĐND Việt Nam, 35 năm ngày Hội quốc phòng toàn dân; chủ động phối hợp hoàn chỉnh Đề án xây dựng Báo QĐND thành cơ quan truyền thông chủ lực, đa phương tiện, hiện đại. Chỉ đạo, triển khai nhiều chủ trương, biện pháp xây dựng Quân đội vững mạnh về chính trị, đảm bảo tình hình chính trị tư tưởng trong toàn quân luôn ổn định, cán bộ, chiến sĩ có ý chí quyết tâm cao, sẵn sàng nhận nhiệm vụ, nhất là lực lượng nơi tuyến đầu bảo vệ Tổ quốc, giúp nhân dân khắc phục hậu quả thiên tai...góp phần tiếp tục tỏa sáng phẩm chất, hình ảnh cao đẹp "Bộ đội Cụ Hồ", "Bộ đội vì dân".

Trong giai đoạn này, nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của cách mạng và yêu cầu nhiệm vụ của quân đội, Cơ quan Tổng cục đã có sự phát triển về biên chế, tổ chức². Với bề dày lịch sử và thành tích đặc biệt xuất sắc, TCCT được

² Về biên chế, tổ chức của Cơ quan TCCT: Ngày 15/3/1988, Chủ nhiệm TCCT đã ra quyết định thành lập Cục Chính trị trên cơ sở quân số của Phòng Chính trị và Phòng Cán bộ; năm 2009 tổ chức lại 2 Nhà máy in Quân đội 1 và 2, thành lập cơ quan Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng tương đương cấp cục. Đến năm 2010, thành lập 3 Nhà hát: Đoàn Ca múa Quân đội chuyển thành Nhà hát Ca múa nhạc Quân đội; Đoàn Kịch nói Quân đội chuyển

Đảng, Nhà nước tặng thưởng 02 Huân chương Hồ Chí Minh (năm 1984, 2014), Huân chương Sao vàng năm 2000, Huân Chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Ba (năm 2010), Huân chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhất (năm 2019), Huân Chương Bảo vệ Tổ quốc hạng Nhì (2021). Nhiều cơ quan, đơn vị của TCCT và cơ quan chính trị các cấp trong toàn quân được Đảng, Nhà nước tặng thưởng những phần thưởng cao quý.

Những thành tích trên có được, trước hết bắt nguồn từ sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng, Bộ Chính trị, Ban Bí thư và trực tiếp, thường xuyên là Quân ủy Trung ương và Bộ Quốc phòng; sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chỉ huy, chính ủy, chính trị viên, cơ quan chính trị các cấp trong toàn quân; sự đóng góp của các thế hệ cán bộ, chiến sỹ, nhân viên Cơ quan TCCT; sự thương yêu đùm bọc, giúp đỡ của nhân dân; sự phối hợp chặt chẽ của các cơ quan, đơn vị trong và ngoài Quân đội.

III. NHỮNG NÉT TRUYỀN THỐNG TIÊU BIỂU CỦA TCCT

Trải qua 78 năm xây dựng, chiến đấu và trưởng thành, các thế hệ cán bộ, nhân viên, chiến sỹ, người lao động của TCCT và cơ quan chính trị, đội ngũ cán bộ chính trị trong Quân đội đã viết nên truyền thống của TCCT, cơ quan chính trị và đội ngũ cán bộ chính trị toàn quân: *“Trung thành, kiên định; gương mẫu, tiêu biểu; nguyên tắc, dân chủ; chủ động, sáng tạo; nhạy bén, sắc sảo; đoàn kết thống nhất; quyết chiến, quyết thắng”*.

1. *Trung thành, kiên định*: Trước mọi thử thách cam go, quyết liệt, nhất là trong những lúc cách mạng chuyển giai đoạn, lúc khó khăn, gian khổ, trước âm mưu thâm độc và xảo quyệt của kẻ thù..., TCCT và cơ quan chính trị, đội ngũ cán bộ chính trị trong Quân đội luôn kiên định con đường cách mạng mà Đảng, Bác Hồ và Nhân dân đã lựa chọn; vững tin vào sự lãnh đạo của Đảng, đi sâu tuyên truyền, giáo dục, luận giải làm sáng tỏ các luận điểm của học thuyết Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; đấu tranh kiên quyết với những quan điểm sai trái, phản động, cơ hội, thù địch. Qua đó, củng cố lập trường giai cấp công nhân, góp phần giữ vững trận địa tư tưởng của Đảng trong Quân đội, bảo vệ, phát triển chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối quan điểm của Đảng, góp phần vào thắng lợi sự nghiệp cách mạng của cả nước.

thành Nhà hát Kịch nói Quân đội; điều động Đoàn Chèo Tổng cục Hậu cần trực thuộc Tổng cục Hậu cần về trực thuộc TCCT, thành lập Nhà hát Chèo Quân đội. Tiếp đó, 2 Nhà máy in Quân đội 1 và 2 được chuyển đổi thành Công ty TNHH MTV In Quân đội 1 và 2, thành lập Công ty TNHH MTV Hacota và vận hành theo Luật doanh nghiệp. Tháng 5 năm 2011, Bộ Quốc phòng quyết định thành lập Trung tâm Phát thanh - Truyền hình Quân đội trực thuộc Tổng cục Chính trị trên cơ sở Phòng Phát thanh Quân đội và Phòng Truyền hình Quân đội thuộc Cục Tuyên huấn; tháng 01/2016, Bộ Quốc phòng quyết định thành lập Phòng Công tác mội, liệt sỹ và Phòng Thông tin điện tử thuộc Cục Chính sách; tháng 8/2017, Bộ Quốc phòng quyết định thành lập Phòng An ninh văn hóa, tư tưởng, Trung tâm An ninh mạng và kiểm tra an ninh, an toàn công nghệ thông tin thuộc Cục Bảo vệ an ninh Quân đội; Năm 2020, thực hiện Quyết định số 836/QĐ-BQP ngày 14/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, 25/32 cơ quan, đơn vị trực thuộc TCCT có sự điều chỉnh về tổ chức biên chế trong nội bộ, giảm 10% quân số biên chế ở cơ quan chiến lược. Ngày 26/10/2022, Bộ Quốc phòng đã tổ chức bàn giao nguyên trạng Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng trực thuộc Bộ Quốc phòng về trực thuộc Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam. Như vậy, đến thời điểm hiện nay, TCCT có tổng số 32 cơ quan, đơn vị đầu mối trực thuộc.

2. *Guơng mẫu, tiêu biểu*: trong mọi lĩnh vực công tác, TCCT và cơ quan chính trị, đội ngũ cán bộ chính trị trong Quân đội luôn luôn guơng mẫu trong chiến đấu, học tập và công tác; tiêu biểu về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, lối sống và phong cách; khắc họa nên mẫu hình người cán bộ chính trị - chính ủy - chính trị viên in đậm trong tâm trí của bộ đội và Nhân dân.

3. *Nguyên tắc, dân chủ*: trong tiến hành CTĐ, CTCT là một nội dung có ý nghĩa hết sức quan trọng đối với TCCT và cơ quan chính trị, cán bộ chính trị trong Quân đội, là bài học truyền thống lớn của các cơ quan, đơn vị thuộc TCCT.

Với chức năng là cơ quan tham mưu chiến lược CTĐ, CTCT, TCCT luôn kiên định mục tiêu có tính nguyên tắc là: Giữ vững và tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với Quân đội; giữ vững nguyên tắc tiến hành CTĐ, CTCT. Mọi chủ trương, giải pháp xây dựng Quân đội về chính trị, tư tưởng, tổ chức đều xuất phát từ quan điểm đường lối, nhiệm vụ chính trị và quân sự của Đảng, Nghị quyết của Quân ủy Trung ương và thực tiễn chiến đấu, công tác của bộ đội, đó là cơ sở lý luận và thực tiễn có ý nghĩa quan trọng trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của TCCT.

4. *Chủ động, sáng tạo*: Trong công tác tham mưu chiến lược, chỉ đạo và tổ chức thực hiện CTĐ, CTCT, TCCT và cơ quan chính trị, cán bộ chính trị các cấp trong Quân đội luôn chủ động nghiên cứu, tham mưu, đề xuất những chủ trương, giải pháp cơ bản về CTĐ, CTCT. Thực tiễn 78 năm qua, dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, trực tiếp là Quân ủy Trung ương, TCCT đã chủ động tham mưu, ban hành nhiều chỉ thị, quy định, hướng dẫn về CTĐ, CTCT, công tác xây dựng Đảng, xây dựng cơ quan chính trị, xây dựng đội ngũ cán bộ... xây dựng các tổ chức quần chúng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, phù hợp với đặc điểm tổ chức, hoạt động của Quân đội.

5. *Nhạy bén, sắc sảo*: Trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, nhất là mỗi khi cách mạng chuyển giai đoạn, trong chiến tranh cũng như trong hòa bình, TCCT và cơ quan chính trị luôn luôn nắm vững, phân tích kỹ, đánh giá đúng tình hình quốc tế, khu vực, trong nước, thực tiễn Quân đội; làm rõ bản chất chính trị của tình hình và dự kiến chiều hướng phát triển, nhất là yếu tố tiêu cực tác động vào tâm lý, tư tưởng bộ đội; trên cơ sở đó tham mưu, chỉ đạo, hướng dẫn CTĐ, CTCT sát, đúng, phù hợp với từng đối tượng, từng chiến trường bảo đảm cho Quân đội luôn vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức, “*Nhiệm vụ nào cũng hoàn thành, khó khăn nào cũng vượt qua, kẻ thù nào cũng đánh thắng*”.

6. *Đoàn kết, thống nhất*: Là cơ quan đảm nhiệm CTĐ, CTCT, trực tiếp xây dựng Quân đội về chính trị, TCCT và cơ quan chính trị, cán bộ chính trị trong Quân đội luôn luôn quan hệ mật thiết với các cơ quan của Đảng, Nhà nước và các tổ chức đoàn thể chính trị, xã hội; các cơ quan, đơn vị trong và ngoài Quân đội; chính quyền, đoàn thể và nhân dân các địa phương góp phần tạo nên sức mạnh đoàn kết, thống nhất của toàn dân tộc, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ quân sự - quốc phòng của Đảng; đồng thời vun đắp, tô thắm nên mối quan hệ đoàn kết, gắn bó máu thịt quân với dân.

7. *Quyết chiến, quyết thắng*: Đây là sự kế thừa và phát huy truyền thống vẻ vang của Quân đội ta, là trách nhiệm chính trị, là tình cảm cách mạng của mỗi cán bộ, chiến sỹ, công nhân viên chức quốc phòng Cơ quan TCCT nói riêng và đội ngũ cán bộ chính trị, cơ quan chính trị các cấp trong Quân đội hiện nay.

IV. NHỮNG TẬP THỂ, CÁ NHÂN THUỘC TCCT ĐƯỢC PHONG TẶNG DANH HIỆU ANH HÙNG LLVTND, ANH HÙNG LAO ĐỘNG

A- Tập thể

1. Cục Tuyên huấn - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (năm 2005).
2. Cục Tổ chức - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (năm 2005).
3. Cục Cán bộ - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (năm 2005).
4. Cục Bảo vệ An ninh Quân đội - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ đổi mới (năm 2000).
5. Cục Dân vận - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (năm 2001).
6. Cục Chính sách - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ đổi mới (năm 2005).
7. Báo Quân đội nhân dân - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (năm 2000); Anh hùng lao động (năm 2010).
8. Tạp chí Văn nghệ quân đội - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (năm 2002).
9. Điện ảnh Quân đội nhân dân - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (năm 1990).
10. Nhà hát Ca múa nhạc Quân đội - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (năm 2000).
11. Nhà hát Kịch nói Quân đội - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (năm 2000).
12. Nhà hát Chèo Quân đội (trước đây là Đoàn Chèo Tổng cục Hậu cần) - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ đổi mới (năm 2004).
13. Tòa án quân sự trung ương - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Thực dân Pháp xâm lược (năm 2020).
14. Công ty TNHH Một thành viên In quân đội 1 - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (năm 2005).
15. Đoàn Trinh sát kỹ thuật, Cục Bảo vệ An ninh Quân đội - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (năm 2014).

16. Đoàn Trinh sát Ngoại tuyến, Cục Bảo vệ An ninh Quân đội - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (năm 2014).

17. Phòng Phát thanh/Cục Tuyên huấn (nay là Phòng Phát thanh/Trung tâm PT-TH Quân đội) - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (năm 2011).

18. Đoàn Đại biểu quân sự Trại Đa-vít - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (năm 2012).

B- Cá nhân

1. Đồng chí Hồ Thị Bi, nguyên cán bộ Cục Chính sách - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1994).

2. Liệt sĩ Trần Bá, nguyên cán bộ Cục Dân vận - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1978).

3. Đồng chí Hoàng Thị Nghi, nguyên cán bộ Cục Dân vận - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1978).

4. Đồng chí Nguyễn Trọng Tâm, nguyên cán bộ Cục Dân vận - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1995).

5. Liệt sĩ Lê Đình Dư, nguyên Phóng viên Báo Quân đội nhân dân - Anh hùng LLVT nhân dân thời kỳ kháng chiến chống Mỹ cứu nước (2014).

V. LÃNH ĐẠO TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ QUA CÁC THỜI KỲ³

A. THỜI KỲ CHÍNH TRỊ CỤC (3/1946 - 7/1950)

1. Chính trị Cục trưởng:

TT	HỌ VÀ TÊN	THỜI GIAN GIỮ CHỨC
1	Văn Tiến Dũng	Từ 02/1947 đến 10/1949
2	Lê Liêm	Từ 10/1949 đến 7/1950

2. Chính trị Phó Cục trưởng:

TT	HỌ VÀ TÊN	THỜI GIAN GIỮ CHỨC
1	Văn Tiến Dũng	Từ 11/1946 đến 02/1947
2	Khuất Duy Tiến	Từ 02/1947 đến 10/1949
3	Lý Ban	Từ 01/1948 đến 02/1949

B. THỜI KỲ TỔNG CỤC CHÍNH TRỊ (7/1950 đến nay)

1. Chủ nhiệm Tổng cục

TT	HỌ VÀ TÊN	CẤP BẬC	THỜI GIAN GIỮ CHỨC
1	Nguyễn Chí Thanh	Đại tướng	Từ 7/1950 đến 02/1961
2	Song Hào	Thượng tướng	Từ 3/1961 đến 1977

³ Trích nội dung cuốn “Lịch sử Tổng cục Chính trị Quân đội nhân dân Việt Nam, tập 2 (1975-2014)”, tr.1138-1141, Nxb QĐND, H. 2014 và cuốn “Cục Chính trị, Tổng cục Chính trị - 60 năm xây dựng và trưởng thành (1949-2009)”, Nxb QĐND, tr.25-30, H.2009.

3	Chu Huy Mân	Đại tướng	Từ 3/1977 đến 1987
4	Nguyễn Quyết	Đại tướng	Từ 02/1987 đến 9/1991
5	Lê Khả Phiêu	Thượng tướng	Từ 9/1991 đến 12/1997
6	Phạm Thanh Ngân	Thượng tướng	Từ 01/1998 đến 4/2001
7	Lê Văn Dũng	Đại tướng	Từ 5/2001 đến 01/2011
8	Ngô Xuân Lịch	Đại tướng	Từ 02/2011 đến 3/2016
9	Lương Cường	Đại tướng	Từ 4/2016 đến nay

2. Phó Chủ nhiệm Tổng cục

TT	HỌ VÀ TÊN	CẤP BẬC	THỜI GIAN GIỮ CHỨC
1	Lê Liêm		Từ 1950 đến 1954
2	Trần Lương		Từ 1952 đến 1955
3	Song Hào	Trung tướng	Từ 5/1955 đến 01/1961
4	Lê Quang Đạo	Trung tướng	Từ 5/1955 đến 10/1978
5	Phạm Ngọc Mậu	Thượng tướng	Từ 3/1961 đến 1988
6	Lê Hiến Mai	Trung tướng	Từ 8/1967 đến 6/1971
7	Lê Quang Hòa	Thượng tướng	Từ 11/1973 đến 4/1977
8	Trần Độ	Trung tướng	Từ 11/1974 đến 1976
9	Trần Văn Phác	Thiếu tướng	Từ 11/1977 đến 4/1982
10	Đặng Vũ Hiệp	Thượng tướng	Từ 10/1977 đến 01/1997
11	Lê Hai	Trung tướng	Từ 11/1977 đến 12/1998
12	Nguyễn Nam Khánh	Thượng tướng	Từ 4/1979 đến 12/1996
13	Nguyễn Quyết	Thượng tướng	Từ 4/1986 đến 01/1987
14	Phạm Hồng Cư	Trung tướng	Từ 4/1986 đến 10/1990
15	Lê Khả Phiêu	Trung tướng	Từ 6/1988 đến 8/1991
16	Lê Văn Hân	Trung tướng	Từ 7/1995 đến 01/2005
17	Phạm Thanh Ngân	Trung tướng	Từ 5/1996 đến 12/1997
18	Phạm Văn Long	Trung tướng	Từ 12/1997 đến 01/2008
19	Lê Văn Dũng	Trung tướng	Từ 12/1997 đến 7/1998
20	Phùng Khắc Đăng	Trung tướng	Từ 8/1998 đến 10/2005
21	Phạm Hồng Thanh	Trung tướng	Từ 11/2002 đến 01/2008
22	Bùi Văn Huân	Thượng tướng	Từ 3/2003 đến 4/2011
23	Đàm Đình Trại	Trung tướng	Từ 12/2004 đến 8/2008
24	Ngô Xuân Lịch	Trung tướng	Từ 12/2007 đến 01/2011
25	Nguyễn Tuấn Dũng	Trung tướng	Từ 12/2007 đến 6/2012
26	Nguyễn Thành Cung	Trung tướng	Từ 8/2010 đến 5/2011

27	Lương Cường	Thượng tướng	Từ 6/2011 đến 4/2016
28	Đào Duy Minh	Trung tướng	Từ 6/2011 đến 6/2014
29	Mai Quang Phần	Thượng tướng	Từ 2/2012 đến 9/2016
30	Phương Minh Hòa	Thượng tướng	Từ 6/2015 đến 9/2016
31	Nguyễn Trọng Nghĩa	Thượng tướng	Từ 9/2012 đến 01/2021
32	Đỗ Căn	Thượng tướng	Từ 5/2016 đến nay
33	Lê Hiền Vân	Trung tướng	Từ 5/2016 đến 11/2020
34	Trần Quang Phương	Thượng tướng	Từ 5/2019 đến 7/2021
35	Trịnh Văn Quyết	Trung tướng	5/2021 đến nay
36	Nguyễn Văn Gấu	Thiếu tướng	01/2022 đến nay

